

ĐIỆN ẢNH MỸ: TÌM LẠI NHỮNG BỘ PHIM MỸ Ở CÁC CƠ QUAN LƯU TRỮ QUỐC TẾ

Patrick Loughney^(*)

Vào tháng 2/2004, Liên hoan phim “Pelikula at Lipunan” tổ chức tại Manila, Philippines đã công chiếu bộ phim nhựa 35mm “Zamboanga”, phim truyện của Mỹ quay tại Mindanao vào năm 1936 và do hai diễn viên người Philippines là Fernando Peo và Rosa Del Rosario thủ vai chính. Câu chuyện về việc bộ phim “Zamboanga” đã được tìm thấy, bảo quản và công chiếu ở Manila lần đầu tiên như thế nào sau hơn 50 năm đã phản ánh nỗ lực của các chuyên gia lưu trữ phim ảnh nhằm phát hiện, bảo quản và trả lại di sản phim ảnh Mỹ trong thế kỷ 20.

Các chuyên gia lưu trữ phim ảnh thường coi công việc của họ như một loại khảo cổ văn hóa, đặc biệt có liên quan tới phim điện ảnh được sản xuất từ giữa thế kỷ 20 về trước. Một số lượng lớn phim ảnh của tất cả các quốc gia sản xuất trong nước bị thất lạc trong thế kỷ trước. Đối với các chuyên gia lưu trữ phim Mỹ, nhiệm vụ của họ đặc biệt khó khăn do một số lượng lớn các bộ phim thương mại và phi thương mại đã được sản xuất tại Mỹ và cũng một số lượng lớn các bộ phim ở tất cả các thể loại của Mỹ bị thất lạc, so với các quốc gia khác. Một công trình nghiên cứu của Thư viện Quốc hội Mỹ vào năm 1993 ước tính rằng hơn 50% tất cả những bộ phim Mỹ được sản xuất từ năm 1893 tới

năm 1951, thời kỳ được gọi là “kỷ nguyên nitrate” đã bị hỏng hoàn toàn hoặc nếu có còn thì cũng chỉ là những bản chất lượng kém. Và tỷ lệ những bộ phim bị hỏng trong thời kỳ phim câm (1893-1929) ước tính hơn 80% trong tổng số các phim được coi hỏng hoàn toàn hay xuống cấp. Tuy nhiên tin xấu này không dừng lại ở kỷ nguyên nitrate. Việc đưa ra loại phim an toàn vào năm 1951 đã loại trừ những vụ cháy thảm khốc thiêu rụi các cuốn phim làm bằng chất nitrate nhưng không thể chấm dứt tình trạng co, bạc màu, giòn và các tác động khác của việc xuống cấp ảnh hưởng bất lợi đến tất cả chất liệu làm phim bằng acetate ở thời hiện đại, nếu chúng không được bảo quản trong điều kiện môi trường tốt nhất. Trên thực tế, một số bộ phim được sản xuất vào cuối những năm 1990 đã có dấu hiệu xuống cấp do bản phim gốc, phần nhạc thu “sound track” và các yếu tố sản xuất khác không được bảo quản trong điều kiện nhiệt độ và độ ẩm thích hợp.

Lý do tại sao có nhiều phim Mỹ bị hỏng đến như vậy rất phức tạp. Một trong số những lý do này là ngành công nghiệp điện ảnh chỉ chú trọng tới việc tạo ra “sản phẩm mới”, động cơ kinh tế trong việc tái chế những bộ phim cũ để lấy bạc nguyên chất, và kinh phí lớn cho việc lưu trữ phim

hiện đại để khôi phục những bộ phim gốc bị hỏng hoặc xuống cấp thành những bản 35mm chất lượng cao. Cũng phải công nhận rằng nhiều bộ phim bị hỏng do thái độ vô trách nhiệm tích tụ từ thành kiến thâm cǎn cố để gần một thế kỷ qua của hầu hết các thư viện, viện bảo tàng, trường đại học, cơ quan lưu trữ và các cơ quan khác của Mỹ chịu trách nhiệm sưu tập các sản phẩm văn hoá quan trọng, bởi họ cho rằng phim ảnh có vị trí thấp trong nền văn hoá đại chúng, và do vậy không đáng phải lưu trữ lâu dài cho các thế hệ sau. Không chỉ có các bộ phim Hollywood bị biến mất. Di sản phim Mỹ bao gồm nhiều thể loại hơn những phim được coi là tiêu chuẩn điện ảnh Hollywood. Báo cáo về những bộ phim bị hỏng của Thư viện Quốc hội vào năm 1993 tập trung vào các phim thời sự, phim tư nhân, phim kỹ nghệ và giáo dục, phim hài ngắn, phim gia đình, và các thể loại khác không được công nhận về lĩnh vực văn hoá, và công tác bảo quản của các tổ chức và nhà sưu tầm cá nhân trong những năm hậu Chiến tranh thế giới thứ hai.

Và bây giờ chúng ta bàn ngoài lề một chút về việc "những thước phim gia đình", một thể loại phim Mỹ từ lâu bị coi thường và chê nhạo là không có giá trị trong nền văn hoá điện ảnh quần chúng. Tất nhiên không phải tất cả các phim gia đình đều đáng được lưu giữ trong các cơ quan lưu trữ. Có nhiều sự kiện lịch sử trong thế kỷ 20 đã được một người chứng kiến ghi lại. Có lẽ ví dụ nổi tiếng nhất là thước phim màu 8mm quay cảnh John F. Kennedy bị ám sát được Abraham Zapruder ghi lại vào năm 1963. Vào năm 1994, cuộn phim này đã được Thư viện Quốc hội nhập vào danh sách phim quốc gia để công

chúng thấy rằng những thước gia đình cũng có ý nghĩa lịch sử lớn lao. Hàng triệu thước phim gia đình quay cảnh hội nghị chính trị, thành tích trong chiến tranh, hội chợ, các sự kiện thể thao hoặc cộng đồng địa phương, và các cảnh quay khác về đời sống xã hội Mỹ nằm trong tay các cá nhân và một số tổ chức đang chờ để được phân tích và phát hiện.

Việc tìm lại bộ phim "Zamboanga" mất rất nhiều công sức và đi theo đường vòng như nhiều bộ phim tư nhân và phim quay ở trường quay để cuối cùng những phim này có thể được bảo quản trong cơ quan lưu trữ ở Mỹ. Vào năm 2000, Cơ quan Lưu trữ Phim của Phần Lan đã liên hệ với Thư viện Quốc hội về bản sao 16mm từ 5 cuộn phim 35mm của một nhà sản xuất tư nhân có phụ đề tiếng Thụy Điển đang nằm trong tay một nhà sưu tập địa phương. Bản sao này được trả về Mỹ và được các nhân viên của Trung tâm Bảo tồn Phim ảnh thuộc Thư viện Quốc hội lưu trữ bằng cách sao thành phim an toàn 35mm. Cũng trong thời gian đó, một nghiên cứu của nhân viên tra cứu thuộc bộ phận phim ảnh xác nhận rằng cuốn băng vừa tìm thấy thực sự là bộ phim "Zamboanga" sản xuất vào năm 1936. Tuy nhiên, người ta chỉ nhận thức đầy đủ tầm quan trọng của bộ phim khi nhà làm phim và nhà sử học của Philippines là Nick Deocampo tình cờ kéo dài chương trình nghiên cứu của mình tại Thư viện Quốc hội Mỹ theo chương trình học bổng Fulbright vào năm 2003. Zoran Sinobad, một nhân viên tra cứu trong bộ phận phim ảnh, người tham gia vào việc đưa bộ phim Zamboanga trở lại Mỹ và lưu trữ, đã giới thiệu với Giáo sư Deocampo về bộ phim mới được bảo quản và hỏi xem ông có muốn xem bộ phim này trước

ngày ông trở lại Manila. Deocampo thấy đây là lời đề nghị rất hấp dẫn tuy chưa biết đó là bộ phim gì. Sau khi xem phim, ông nhận ra rằng Zamboanga là bộ phim thứ tư được sản xuất trước Chiến tranh thế giới lần thứ hai còn sót lại trong một cơ quan lưu trữ phim quốc tế nào đó trong số hơn một trăm bộ phim được sản xuất ở Philippines từ năm 1919. Hơn nữa, có một sự trùng hợp ngẫu nhiên, con trai của nam diễn viên chính trong phim - Fernando Poe, Jr., bản thân ông cũng là diễn viên vào những năm 1980 và 1990, là một ứng cử viên của chức Tổng thống Philippines vào mùa Xuân năm 2004. Vì vậy buổi chiếu ra mắt bộ phim lần thứ hai tại Manila mang một ý nghĩa to lớn vì đây là kết quả của nỗ lực hợp tác quốc tế, bắt đầu bằng việc phát hiện bộ phim bị thất lạc ở Phần Lan, rồi được bảo quản ở Mỹ, và trở về Philippines sau hơn 50 năm.

Câu chuyện về bộ phim *Zamboanga* không phải là bất bình thường. Vào những năm 1970, nhà sử học xuất chúng Thomas Cripps đã tiến hành nghiên cứu ở Filmoteca Española và đã tìm ra một đoạn trích của một bản in nitrate 35mm của cuốn phim có tựa đề *La Negra* mà ông ngờ rằng đó có thể là bản tiếng Tây Ban Nha của một bộ phim từ lâu đã thất lạc do Oscar Micheaux sản xuất. Vào những năm 1990, Thư viện Quốc hội Mỹ đã tìm được một phương pháp bảo quản an toàn cho âm bản các bộ phim được sao chụp từ các bản in nitrate. Nghiên cứu từ các bằng chứng hiện có trong các bộ phim còn sót lại, bao gồm các đơn ảnh của các đoạn trích nguyên bản phim nói tiếng Anh và cuốn sách đã xuất bản của Oscar Micheaux, nhà sử học Scott Simmon đã khôi phục được cuốn phim

Within Our Gates (tạm dịch: Bên trong cánh cổng) cho Thư viện Quốc hội Mỹ, đây được coi là một phương pháp khôi phục các cuốn phim bị hỏng của một nhà làm phim độc lập người Mỹ gốc Phi. *Zamboanga* và *Within Our Gates* là những ví dụ hoàn hảo về việc các nhà nghiên cứu điện ảnh đã phối hợp với các chuyên gia lưu trữ phim để phát hiện và bảo quản các cuốn phim có tầm quan trọng lịch sử và văn hóa.

Việc tìm kiếm các cuốn phim Mỹ ở nước ngoài không chỉ giới hạn ở những bộ phim đơn thuần. Người ta đã tìm thấy những bộ sưu tập lớn và quan trọng bao gồm những cuốn phim nitrate từ thời kỳ câm và thời kỳ đầu của phim nói và đã chuyển về Mỹ từ lãnh thổ Yukon của Canada vào những năm 1970 và từ Australia từ những năm 1990. Những bộ sưu tập như vậy bao gồm hàng loạt những khám phá khác nhau và gợi lên ý nghĩa đích thực về hoạt động nghiên cứu khảo cổ của các chuyên gia lưu trữ phim đã tìm thấy chúng. Đa số những cuốn phim được tìm thấy trong các bộ sưu tập này là những phát hiện lại và tất cả những cuốn phim này thực sự có một tầm quan trọng nào đó. Mỗi một thước phim là một vỏ bọc thời gian đã mở ra một cửa sổ hình ảnh quay chậm của một nơi chốn xa xôi trong quá khứ. Hiện tượng này đặc biệt xuất hiện ở các thước phim thời sự và phim hiện thực ngắn đã từng thống trị ngành sản xuất phim ở Mỹ từ đầu thế kỷ XX. Thậm chí những vỏ hài kịch và kịch nói mêlo, mà ý nghĩa giải trí của nó đã trở nên lỗi thời, cũng có nhiều điều để nói với các nhà lịch sử văn hóa, các nhà xã hội học, nhân chủng học, và các nhà nghiên cứu. Một trong những yếu tố thú vị nhất và chưa được khám phá

về ý nghĩa lịch sử thực sự thể hiện trong các cuốn phim cũ là những hình ảnh thoảng hiện của nền kiến trúc và các khía cạnh khác của phong cảnh đô thị Mỹ đã biến mất do sự phát triển toàn cầu. Điều đó không có nghĩa là các viên ngọc điện ảnh hiếm khi xuất hiện. Bên cạnh những thước phim thời sự, một số cuốn phim truyện và những thước phim đã bị lãng quên trong số những cuốn phim được Australia hoàn trả là hai bộ phim hài ngắn đã thất lạc từ lâu do diễn viên hài nổi tiếng Harold Lloyd thủ vai chính.

Lý do tại sao nhiều phim Mỹ vẫn đang được tìm thấy ở những miền đất xa xôi như lãnh thổ Yukon, Phần Lan và Australia có liên quan tới việc tiết kiệm chi phí từ hoạt động phân phối phim. Điện ảnh Mỹ có ảnh hưởng lớn đối với nền điện ảnh thế giới kể từ Cuộc chiến tranh thế giới lần thứ nhất. Vào đầu thế kỷ 20 những bộ phim được in sao lại trong các phòng thu ở New York và Los Angeles và rồi được xuất đi các nơi trên khắp thế giới qua mạng lưới phân phối do các công ty điện ảnh kiểm soát. Sau đó, các bản sao âm bản được gửi tới các công ty điện ảnh địa phương ở Châu Âu và các trung tâm kinh tế ở những quốc gia khác để in sao ra những cuốn phim sẽ được công chiếu ở khu vực gần đó, vì vậy có thể giảm chi phí vận chuyển. Một khi bản phim gốc hay bản sao đã được công chiếu một thời gian và hết giá trị sử dụng, thì giá trị kinh tế của nó lúc đó là rất thấp. Không có chính sách chuẩn nào quy định điều kiện bảo quản, sử dụng hoặc huỷ bỏ cho các trường quay hoặc các nhà phân phối khu vực. Những bộ sưu tập phim lỗi thời, thậm chí những bộ phim được xếp vào hàng "phim kinh điển", được chất đống trong các

nha kho và bị lãng quên khi những bộ phim mới ra đời. Do tính chất dễ cháy của những cuốn phim nitrate, nhiều bộ sưu tập phim đã bị thiêu rụi, có một số vụ cháy như vậy xảy ra vào cuối những năm 1990. Do vậy các phòng lưu trữ được phép huỷ những thước phim 35mm loại này để tiết kiệm chi phí bảo quản bằng cách tái chế để thu hồi lại lượng bạc sử dụng trong quá trình sản xuất hoặc đơn giản thiêu huỷ hoặc đào hố chôn.

Nhìn chung, những bộ phim Mỹ được sản xuất cách đây càng lâu, khả năng chúng không còn tồn tại trong cơ quan lưu trữ Mỹ càng lớn. Tuy nhiên, điều này không có nghĩa chúng không nằm ở một nơi nào đó. Nghiên cứu của Thư viện Quốc hội đã trích dẫn những kết quả thu được từ cuộc khảo sát đặc biệt về số lượng phim Mỹ được sản xuất trong những năm 1920 đang nằm trong các bộ sưu tập của những đơn vị thành viên của Hiệp hội Lưu trữ Phim quốc tế (FIAF), một tổ chức hàng đầu thế giới về lưu trữ phim ảnh. Đối với phim Mỹ, thập kỷ 20 của thế kỷ 20 được các chuyên gia lưu trữ phim cho là thời kỳ có số lượng phim ít nhất được bảo quản trong cơ quan lưu trữ Mỹ. Cuộc khảo sát, được thực hiện với mục đích thu thập những thông tin đầu tiên tin cậy về phim Mỹ được lưu giữ trong các cơ quan lưu trữ phim ở Châu Âu và các nước thuộc khối Liên bang Xô Viết cũ, đã cho kết quả đầy bất ngờ rằng số lượng phim Mỹ được sản xuất trong những năm 1920 nằm ở các cơ quan lưu trữ nước ngoài gần bằng số lượng phim được tìm thấy trong cơ quan lưu trữ phim Mỹ. Hơn nữa, có những bằng chứng chỉ ra rằng nhiều bộ phim trong thập kỷ này mà các chuyên gia lưu trữ và các nhà nghiên cứu cho là bị thất lạc vẫn còn tồn tại và không được bảo

quản tốt trong các bộ sưu tập ở nước ngoài. Ẩn ý của nghiên cứu này là nhiều những bộ phim Mỹ bị thất lạc từ những năm 1930 và các thập kỷ khác có thể còn được lưu giữ trong các cơ quan lưu trữ nước ngoài. Tuy nhiên, mặc dù Nga và các nước thuộc khối Liên bang Xô Viết cũ đã trở thành các quốc gia độc lập và cởi mở hơn với các nhà nghiên cứu, nhưng vẫn không có nhiều nguồn phim được lưu trữ ở những quốc gia này để lập bản kiểm kê và cho phép việc bảo quản hoặc trả lại cho Mỹ những thước phim lưu trữ.

Phim ảnh là những tài sản văn hóa hữu hình và vô hình. Đối với đa số những người có liên quan tới thế giới điện ảnh trí thức như giáo viên, nhà phê bình và sử gia, tầm quan trọng của phim ảnh hiếm khi được đánh giá hoặc hiểu đúng. Phim ảnh có ba chiều: chiều dài, chiều rộng và chiều sâu, cùng với vô số các đặc điểm khác như màu sắc, âm thanh và độ bắt sáng,... ảnh hưởng tới chất lượng của bộ phim. Trên hết, phim ảnh với tất cả các bộ phận cấu thành quan trọng của nó như phim âm bản, phần nhạc thu và bản chiếu, là vật dễ bị hư hại và xuống cấp và vẫn còn tồn tại những thái độ vô trách nhiệm là nguyên nhân gây phá huỷ nhiều tòa nhà, tác phẩm nghệ thuật và các tài sản văn hoá khác trong thế kỷ qua.

Hiện nay chỉ có bốn cơ quan chính chịu trách nhiệm sưu tầm và bảo quản hàng trăm nghìn cuốn phim

được sản xuất ở Mỹ từ những năm 1890. Đó là Thư viện Quốc hội, Bảo tàng nghệ thuật đương đại ở New York, Cơ quan lưu trữ phim và truyền hình UCLA ở Los Angeles, và George Eastman House ở Rochester, New York. Các trường quay chính, với động cơ lợi nhuận thị trường từ việc phân phối đĩa DVD và truyền hình cáp hiện đang làm rất tốt công tác bảo tồn những tài sản chung có giá trị hơn trước đây. Tuy nhiên, vẫn còn rất nhiều việc phải làm. Riêng Thư viện Quốc hội hiện đang bảo quản hơn 125 triệu thước phim làm bằng chất liệu nitrate, có thể phải mất hàng mấy thập kỷ mới có thể bảo quản và lưu giữ đầy đủ bộ sưu tập này. Đồng thời, công tác tìm kiếm những bộ phim bị mất vẫn còn tiếp tục và các nhà nghiên cứu quốc tế đang làm rất tốt công việc của mình. Họ hợp tác với các cơ quan lưu trữ và thư viện trên toàn thế giới để cố gắng tìm ra những phần còn thiếu của lịch sử điện ảnh Mỹ ■

Bản dịch của Viện Nghiên cứu Châu Mỹ

Chú thích:

(*)Patrick Loughney là một chuyên gia lưu trữ và nhà sử học, và là Trưởng phòng Phim ảnh thuộc Ban Điện ảnh, Phát thanh và Thu âm của Thư viện Quốc hội Mỹ. Trước đó, ông giữ vai trò phụ trách các chương trình phim và là điều phối viên của các dự án liên quan tới điện ảnh. Tiến sĩ Loughney là một chuyên gia nghiên cứu về những bộ phim được sản xuất và phân phối ở Mỹ trong thời kỳ phim câm.